

## Tại sao, Xã hội học ? Tạp chí Xã hội học, để làm gì ?

LTS: Ngày 3-4 tháng 9 năm 1997, Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia đã tổ chức "Hội nghị về công tác Tạp chí của Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia". Chúng tôi giới thiệu Báo cáo Khoa học của Tổng Biên tập Tạp chí Xã hội học tại Hội nghị nói trên.

TC.XHH

1. Nhà khoa học đáng kính đã quá cố - Từ Chi - trong một bài viết cho Tạp chí Xã hội học cách đây bảy năm đã khuyến cáo những nhà Xã hội học mạnh dạn phân tích các hiện tượng, các sự kiện xã hội để "**xem thử, thực ra có gì, bên dưới một lớp sơn phủ ngoài gồm những ý niệm có sẵn**"<sup>(1)</sup>. Đúng vậy, không có gì nhàm chán hơn khi nhà khoa học lười biếng nhai lại và bằng lòng với "**những ý niệm có sẵn**". Sự tìm tòi, cần cù nhẫn nại và đôi lúc đòi hỏi cả dũng cảm và táo bạo nữa, mới mong có thể có chút ít gì đó trong sự đóng góp của nghiên cứu khoa học vào cuộc sống để làm quang quẻ bớt đi cái thói quen ảm đạm "**ẩn theo, nói leo**".

Hình như cùng một cách tư duy của Từ Chi, ở bên kia trời Tây, nhà Xã hội học P.Berger sau khi viết rằng "*khi tìm hiểu xem, vì những lý do gì mà một người nào đó kết hôn, người ta nhận ra rằng mũi tên của thần Cupidon dường như bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi những nhân tố như giai tầng, thu nhập, trình độ giáo dục, chủng tộc và tôn giáo*", ông ta diễn đạt ý tưởng hóm hỉnh đó một cách hình ảnh: "*Sức quyến rũ của Xã hội học là ở chỗ, cách giải thích vấn đề của nó khiến cho chúng ta có thể nhìn thế giới mà chúng ta đã và đang sống suốt cả cuộc đời mình, dưới một ánh sáng mới ... Có thể nói rằng sự thông thái trước tiên của Xã hội học là **mọi thứ không phải như chúng có vẻ là***"<sup>(2)</sup>

Để không dễ bị đánh lừa, để tìm ra bản chất của sự vật, để nhận ra được rằng "**mọi thứ**

*không phải như chúng có vẻ là*" như vậy, đòi hỏi Xã hội học phải được xây dựng như một khoa học nghiêm túc, và nhà Xã hội học phải lao động gian khổ bằng một vốn tri thức được trang bị ngày càng thuần thục. Và nhất là, nhà Xã hội học phải dám tìm tòi, dám phát hiện, dám chịu trách nhiệm về sự tìm tòi phát hiện của mình - Cái giá phải trả cho những cái dám ấy, thông thường là không dễ chịu chút nào nếu không nói là nghiệt ngã, tàn nhẫn! "*Trung ngôn nghịch nhĩ*", thói thường xưa nay vẫn vậy. Chẳng thế mà xưa kia, nhà văn hóa vĩ đại của dân tộc là Nguyễn Trãi, đã ngậm ngùi nhắc lại câu nói của Tô Đông Pha "*Nhân sinh thức tự đa ưu hoạn*"!

Nhắc lại lời người xưa, tựa vào lịch sử - cái đã qua - để nói cái hôm nay, cái đang diễn ra. Vì cho dù nói cái đã qua, công việc của nhà Sử học - cũng là để hiểu cái đang diễn ra hôm nay - công việc của nhà Xã hội học. Nói cái đã qua cho đúng sự thật lịch sử đã khó, nói cái đang diễn ra với sự phân tích sâu sắc, không bị nhẹ dạ vì "**lớp sơn phủ ngoài**" mà không thấy cái gì khác ngoài "**những ý niệm có sẵn**", để thấy sự thật, thấy bản chất của sự vật không dễ cả tin như "**chúng có vẻ là**" đòi hỏi sự mẫn cảm, tinh tế và dám có trách nhiệm về sự mẫn cảm, tinh tế "*nhìn thẳng sự thật và nói đúng sự thật*" - Tôi cảm nhận một cách sâu sắc rằng "**nói một nửa sự thật còn tệ hơn nói dối**" vì rằng "*nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì, song một nửa sự thật thì không còn là sự thật nữa*". - Mà nói sự thật, đâu có dễ. Một là phải nhìn cho ra cái sự thật ẩn dấu bên trong "*lớp sơn phủ ngoài*". Hai là dám hứng chịu cái giá phải trả cho việc nói đúng sự thật đó. Ba là, không tự lười biếng bằng cách đi theo những lối mòn để dãi trong việc phân tích sự thật và lần tìm ra giải pháp.

Từ Mã Thiên, nhà Sử học vĩ đại của thời cổ đại đã tự cho mình là người "*bất cơ*", nghĩa là người không chịu trói buộc mình theo tập tục, vượt ra khỏi những lễ thói cũ mòn.<sup>(3)</sup>

Nhà Xã hội học thời nay, dám đấu tranh chống lại cái cơ chế bùng nhùng, trói chân trói tay người muốn làm việc, dám tìm tòi, dám sáng tạo trong lúc lại dung dưỡng cho những

<sup>(1)</sup> Những nghiên cứu xã hội học về gia đình Việt Nam. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội - 1991. Tr.

<sup>(2)</sup> TONY BILTON & tập thể tác giả: "Nhập môn xã hội học". Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội - 1993. Tr.

<sup>(3)</sup> Theo NHỮ THÀNH : "Sử ký Tư Mã Thiên". Nxb Văn học. Hà Nội - 1988. Tr.14

“*Chí Phèo*” hiện đại và những kẻ nịnh bợ “*ăn theo, nói leo*” cũng chính là người dám “*bất cơ*” - Có “*bất cơ*” mới dám nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, và đấu tranh cho sự thật được sáng tỏ theo đúng tư duy Đổi Mới và sáng tạo mà Đại hội VI của Đảng đã khởi động, đem lại những thành tựu đáng tự hào cho đất nước mười năm qua.

2. Những suy ngẫm tản mạn trình bày ở mục 1 chính là hoài bão của người làm Tạp chí Xã hội học, một Tạp chí chuyên ngành luôn luôn đòi hỏi phải bám sát cuộc sống đang chuyển động hàng ngày, hàng giờ. May mắn lớn cho chúng tôi là những bước trưởng thành của Viện Xã hội học, chuyên ngành Xã hội học mà Tạp chí Xã hội học là cơ quan chuyển tải một số thành tựu nghiên cứu, được sự tiếp nguồn sinh lực từ sự nghiệp Đổi Mới - Trong sự nghiệp lớn lao đó, mỗi một cá nhân, mỗi một nhóm xã hội không chỉ là đối tượng thụ hưởng bị động những thành quả của sự nghiệp Đổi Mới đem lại, mà là “*đồng tác giả*” của sự nghiệp Đổi Mới đó.

**Tính năng động xã hội được đẩy tới**, đó là cái được lớn nhất về mặt xã hội, đó vừa là nguyên nhân vừa là kết quả của tăng trưởng kinh tế, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ của đất nước để có thể từng bước hội nhập với khu vực và với thế giới. Chính **tính năng động xã hội ấy** là cái trục trung tâm mà xã hội học hướng tới. Xoay quanh cái trục đó, các hướng đề tài nghiên cứu được triển khai để tìm ra sự vận động và chuyển đổi của **cơ cấu xã hội** và **định hướng giá trị** từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung và bao cấp sang cơ chế thị trường của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Như vậy là **cơ cấu xã hội** và **định hướng giá trị** là hai dòng mạch chính dẫn dắt các nghiên cứu về nông thôn, về đô thị, về gia đình và dân số, về văn hóa và lối sống, về lao động và công nghệ, môi trường và sức khỏe cộng đồng... Qua những khảo sát xã hội học mà nhận diện rõ hơn khuôn mặt của nông thôn Việt Nam từ sau khoán 10 với những khởi sắc và chuyển biến có tính chất đột phá để mở đầu cho sự nghiệp Đổi Mới trên tất cả các lĩnh vực.

Chủ đề nông thôn giữ một vị trí ưu trội trong nghiên cứu xã hội học, cũng do vậy chiếm một lượng lớn trên số trang Tạp chí. Chính trên Tạp chí Xã hội học, lần đầu tiên công bố thập

dân số của một xã điển hình của đồng bằng Bắc bộ trước và sau 10 năm (1984-1994) để qua đó mà thẩm định một cách có cơ sở về thành tựu của cuộc vận động giảm tỷ lệ sinh và chỉ ra những yếu kém của hoạt động này. Bằng hướng tiếp cận **Xã hội học dân số**, xã hội nông thôn được xem xét dưới nhiều chiều cạnh khác nhau từ **mức sống đến lối sống**, sự chuyển đổi các **cung bậc của hệ thống giá trị**, sự **chuyển dịch cơ cấu và phân công lao động** ở nông thôn .v.v. Sự bắt đầu là **dân số**, để từ đó đi đến nhiều nghiên cứu sâu hơn về cơ cấu xã hội và định hướng giá trị của một nông thôn đang chuyển đổi và đang chịu nhiều khó khăn.

Ai đó đã nói rất thâm thúy đây về hài hước “*chính cái truyền thống (nông thôn) đã cứu cho cái hiện đại (đô thị) một bàn thua trông thấy để rồi sau đó, đô thị liên tục ghi bàn và thụ hưởng thắng lợi với tỷ số đậm*”. Những nghiên cứu về đô thị đi sâu vào “*nhà ở và môi trường cho người nghèo đô thị, quản lý đô thị, trẻ em đường phố, chợ lao động*” ... đã bước đầu vẽ lên khuôn mặt của đô thị Việt Nam trong cơ chế thị trường với những thành tích và những khuyết tật của nó. Có lẽ đô thị là nơi bộc lộ rõ nhất những khởi sắc và thành tựu dễ kiểm nhận của cơ chế thị trường của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, cũng như những ung nhọt, những tệ nạn xã hội được phơi bày khá rõ. Cuộc khảo sát xã hội học về phân tầng xã hội được tiến hành trong ba năm, (1993-1995) với quy mô một đề tài cấp nhà nước, triển khai ở cả vùng nông thôn lẫn đô thị đã thu thập được một hệ thống số liệu khá cơ bản về thực trạng của xã hội Việt Nam trong sự chuyển đổi từ cơ chế cũ sang cơ chế mới. Đề tài này đã thụ hưởng và khai thác được những kết quả từ nhiều công trình nghiên cứu đã được tiến hành trước đó về dân số, gia đình, mức sống, lối sống ở nông thôn và đô thị. Trên cơ sở đó, những khảo sát xã hội học qua bảng hỏi, qua phỏng vấn sâu và phỏng vấn nhóm tập trung ở khắp cả miền Bắc, Trung Nam với một dung lượng mẫu tạm đủ cho sự xử lý và phân tích để tìm ra những vấn đề mà giả thiết nghiên cứu đã đặt ra. Kết quả của cuộc nghiên cứu đã lần lượt được giới thiệu trên các số tạp chí trong hai năm 1994-1995. Cùng với các đề tài cấp bộ và cấp Viện khác, những số liệu cơ bản, những nhận xét, thẩm định, bình luận và kiến nghị trên khá nhiều khía cạnh của cuộc sống đã là những cứ liệu tham khảo bổ ích cho những ai muốn tìm tòi, khai thác để phục vụ

cho những công trình nghiên cứu khoa học của mình.

Có thể nói, ở những bước đi ban đầu cho đến tận hôm nay, chủ đề nông thôn vẫn là điểm mạnh của xã hội học thì trong vài năm gần đây đô thị được Tạp chí Xã hội học dành nhiều trang viết có chất lượng, dám đi vào những vấn đề khá hóc búa như phân tầng xã hội, công bằng xã hội, an sinh xã hội, tệ nạn xã hội. Điều này cũng dễ hiểu. Thành tựu của cơ chế mới được tượng hình rõ nét trên khuôn mặt đô thị.

Một mảng quan trọng khác của nội dung Tạp chí Xã hội học do các cộng tác viên đáng kính trọng và thân tình ở trong nước và ngoài nước viết theo những chủ đề được đề nghị. Những bài viết về dân số, về gia đình, về đô thị của các học giả nước ngoài đã từng cộng tác nghiên cứu với các cán bộ của Viện Xã hội học cung cấp những ý tưởng sâu sắc, đặc biệt giúp cho độc giả làm quen với phương pháp tiếp cận xã hội học hiện đại trong việc xử lý và khai thác các số liệu điều tra để hình thành những kiến giải có tầm lý luận và dự báo sâu sắc. Một số các nhà khoa học có uy tín trong nước cũng đã dành cho Tạp chí Xã hội học những bài viết súc tích, có chất lượng cao về hàm lượng thông tin và ý tưởng nghiên cứu *về lý thuyết phát triển, về công bằng xã hội, về nhận diện thực trạng nông thôn, về sự phân tích chức năng và cấu trúc gia đình, giáo dục gia đình* trong bối cảnh mới ...

Mảng *Xã hội học thực nghiệm* là nơi thể hiện khá tập trung những nghiên cứu ứng dụng về các tri thức cơ bản của xã hội học hiện đại để mô tả, phát hiện, phân tích, dự báo và hình thành những khuyến nghị khoa học của các cán bộ nghiên cứu trong và ngoài Viện Xã hội học. Qua đây cũng phần nào có thể đo được trình độ nghiên cứu và những đề tài được quan tâm nhằm hướng vào những chủ đề trọng tâm đã được vạch ra. Trong một số bài đã thể hiện được sự chững chạc về mặt phương pháp luận và phương pháp trong tiếp cận với hiện thực để phát hiện ra được những vấn đề nghiên cứu. Trong tìm tòi nghiên cứu được thể hiện trong bài viết đăng trên một tạp chí chuyên ngành thì *đặt ra được vấn đề nghiên cứu* để gợi lên suy nghĩ, trao đổi, tranh luận là điều hết sức lý thú. Tiếc rằng, những loại bài như vậy chưa nhiều. Ở một số bài hiện diện trên trang Tạp chí cũng đã cho phép người đọc cảm nhận sự đuối tâm của tác giả trước những vấn đề khoa

học mà tác giả cố hướng tới. Sự đuối tâm ấy, đương nhiên, chỉ có thể khắc phục dần bằng một quá trình tự phấn đấu liên tục trong đào tạo, đào tạo lại và chuyên cần, bền bỉ trong nghiên cứu và thể hiện.

Tuy nhiên, cần nhìn nhận chuyên mục *Xã hội học thực nghiệm* này trên một khía cạnh khác nữa để thấy cái được rất lớn cần tiếp tục phát huy. Đó là điều kiện hết sức cần thiết cho việc thể nghiệm năng lực nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu của các cán bộ Viện Xã hội học, trong đó có những trợ lý nghiên cứu. Chỉ đếm riêng trong 49 bài Xã hội học thực nghiệm đăng trong 12 số Tạp chí của 3 năm 1994, 1995, 1996 thì tác giả ngoài Viện chỉ có 11, còn 38 là các cán bộ của Viện Xã hội học, những người đang trực tiếp tiến hành những đề tài, những dự án nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực. Việc có bài đăng trên Tạp chí, ngoài ý nghĩa công bố những ý tưởng, những dự báo, trình bày những kiến nghị, còn là sự khích lệ, động viên những cán bộ khoa học trẻ mạnh dạn tìm tòi thử nghiệm và tự rút ra những bài học qua sự thẩm định của độc giả. Trong chừng mực nào đó, qua mảng bài viết về *“Xã hội học thực nghiệm”* có thể đo được trình độ hiện có của phần lớn cán bộ Xã hội học về tri thức và tay nghề.

Tạp chí Xã hội học cũng đã cố gắng duy trì mục *“Diễn đàn Xã hội học”* để quy tụ được nhiều tiếng nói khác nhau cùng chung một mối quan tâm về những vấn đề xã hội được khơi gợi theo những hướng nghiên cứu của Viện Xã hội học.

Đã có những trang *“Diễn đàn”* có chất lượng cao, gây nên sự chú ý của độc giả, ví dụ như Diễn đàn Xã hội học về Gia đình (số 3/1990), Diễn đàn Xã hội học về Dân số (số 2/1995), Diễn đàn Xã hội học về Khoa học công nghệ và Giáo dục - Đào tạo (số 4/1996). Tổ chức được những Diễn đàn như vậy quả là không dễ. Nó đòi hỏi phải có sự chuẩn bị công phu, sự phối hợp chu đáo để quy tụ được những cộng tác viên có uy tín, nhiệt tình và về tính bức xúc của chủ đề đưa ra trao đổi. Cũng chính vì vậy, phải thành thực mà nói, Tạp chí Xã hội học chưa đáp ứng được yêu cầu chất lượng đều và cao của chuyên mục này.

Sự không đồng đều về chất lượng ấy có thể thấy rõ trong mảng *Trao đổi nghiệp vụ, Xã hội học thế giới, Thông tin Xã hội học*. Ở một Tạp chí khoa học chuyên ngành, những

chuyên mục này đòi hỏi người chọn bài, đặt bài và tác giả biên dịch hoặc phiên dịch, biên soạn hoặc gợi lên những vấn đề chuyên môn ở chiều sâu của phương pháp nghiên cứu, ý tưởng nghiên cứu đưa ra trao đổi phải có sự đầu tư thời gian, trí tuệ và nghiệp vụ. Điềm lại những bài viết trên các mục này, số bài viết có chất lượng cao còn đang hiếm hoi. Quả thật, ở đây đang là một đòi hỏi mà Tạp chí Xã hội học chưa đáp ứng được, còn cần phải có sự cố gắng hết sức lớn lao trong thời gian tới.

Thái độ nghiêm khắc cần thiết trong sự nhìn nhận những yếu kém, những hụt hẫng mà Tạp chí Xã hội học gặp phải nói lên sự trân trọng của Tạp chí đối với độc giả đáng kính của mình. Chúng tôi hiểu rõ sự đuối sức, đuối tâm của mình trước yêu cầu nghiêm túc của một tạp chí nghiên cứu khoa học chuyên ngành đích thực. Tự biết mình, chúng tôi mong nhận được sự giúp đỡ, cộng tác chân tình và rộng lượng của các cộng tác viên bên ngoài Viện trong thời gian tới để từng bước làm cho các chuyên mục của Tạp chí Xã hội học được nâng lên đúng tầm của chúng.

**3.** Vậy thì, rốt cuộc lại, một câu hỏi bật lên : *Tạp chí Xã hội học cần cho ai*, cũng cùng nội dung, câu hỏi ấy có thể là : *Tại sao cần Xã hội học, Tạp chí Xã hội học - Để làm gì?*

Ai đó đã có phần đúng khi cho rằng: Xã hội học đang là một lãng phí, một đầu tư xa xỉ ! Cái phân đúng trong nhận định này có lẽ vì nó đã xuất phát từ một lý do tồn tại của nghiên cứu xã hội học: tôn trọng sự thật, nói đúng sự thật với những đo đếm khá chính xác của phương pháp định lượng được bổ sung bằng những quan sát trực tiếp, cảm nhận và suy tư về những cái đang sống, đang vận động của phương pháp định tính. Từ những đo đếm chính xác và suy tư chân thành để mạnh dạn đưa ra những kiến giải, những dự báo. **Tính cập nhật** và **mạnh dạn** của những đo đếm, suy tư, kiến giải, dự báo chính là nét đặc thù của sản phẩm xã hội học. Sản phẩm đó liệu có được đón nhận như người sản xuất ra chúng mong muốn không? Liệu cái khoa học đòi hỏi sản phẩm cần được đón nhận bằng những “*con mắt tinh đời*”, có hay không con mắt đó.

“*Khoa học là cái gì đang còn ẩn dấu sau một mớ các sự kiện*”, ấy vậy mà không phải ai cũng có nhu cầu tìm ra cái còn ẩn dấu đó, hoặc có khi không thích người ta chỉ ra cái đang còn

ẩn dấu sau một mớ các sự kiện đó. Ấy vậy mà, “*luật khoa học và công nghệ*” thì chưa được ban hành, nhà khoa học Xã hội học, người cố gắng tìm ra cái đang còn ẩn dấu đó lấy gì để tự bảo vệ cho mình đây ? Vì rằng, nói như nhà tư tưởng của thế kỷ ánh sáng. “*Nơi nào không có luật, nơi đó không có tự do*” (Jonh Locke), vì rằng, theo J.Locke “*đó là tự do theo đuổi ước vọng của mình trong tất cả những trường hợp không bị luật pháp ngăn cấm và không bị lệ thuộc vào ý chí độc đoán thường xuyên, không xác định, không rõ ràng của kẻ khác*”.<sup>(4)</sup>

Đôi khi, sự việc diễn ra còn tồi tệ hơn thế. Cái “*ý chí độc đoán thường xuyên, không xác định, không rõ ràng của kẻ khác ấy*” lại là kẻ manh tâm rình mò để chộp cho được những sơ hở của việc công bố những tìm tòi khoa học đó để thực hiện ý đồ đen tối của họ. Trong cái cơ chế bùng nổ mà tôi đã có dịp nói ở trên, thì nếu chưa có luật khoa học và công nghệ để bảo vệ cho nhà khoa học thì việc tìm tòi khoa học lại là khoa học xã hội, đụng chạm ngay tới những chủ trương, chính sách đang được vận hành, để từ trong thực tiễn mà phát hiện ra những cái cần phải điều chỉnh, cần phải sửa đổi, từ đó mà hình thành ra những phân tích lý giải và hình thành ý tưởng, hình thành kiến nghị để có thể công bố là điều không dễ dàng chút nào nếu chưa muốn nói là nguy hiểm. Mà trong những nhà khoa học xã hội, thì nhà xã hội học thuộc vào loại những người dễ bị vấp vấp nhất, vì rằng, họ là những người “*ngay từ bước đi đầu tiên đã đặt chân vào ngay hiện thực*” như E. Durkheim đã từng chỉ ra.<sup>(5)</sup> Nhà Sử học, viết cái đã xảy ra vẫn cần sự dũng cảm, hướng hồ nhà xã hội học viết cái đang hiện tồn, đang sống động lại không thể nào không gặp những đụng độ, những phản ứng làm cho chùn bước, run tay. “*Đường xa, nghĩ nổi sau này mà kinh*”!

Cho nên, kiến nghị thứ nhất của tôi với tư cách là Tổng biên tập Tạp chí Xã hội học, đó là sớm có luật khoa học để bổ sung cho luật Tạp chí. Vì Tạp chí của ta là tạp chí khoa học, sẽ có những điều mà luật báo chí không đủ để bảo vệ cho ta. Bởi lẽ “*khoa học là một chuỗi sai lầm luôn luôn được sửa chữa*”. Chưa sai lầm mà đã

<sup>(4)</sup> Xem “*Người làm khoa học xã hội với Luật khoa học và công nghệ*”. Tạp chí Xã hội học. Số 4/1996. Tr.7.

<sup>(5)</sup> E.DURKHIEM : “*Các quy tắc của phương pháp xã hội học*”. Nxb khoa học Xã hội. Hà Nội-1993. Tr.62



vẫn có thể bị sút đầu mẻ trán nữa là sai lầm! Cho nên rất cần phải có luật. Lòng tốt của ai đó cũng quý, song chưa đủ. Luật pháp là cái đang cần cho những đầu óc dám nghĩ, những nhiệt tình muốn tìm tòi, khám phá, phát hiện. Và, nhà Xã hội học chân chính, thì phải từ những tìm tòi, khám phá, phát hiện về ***cái xã hội đang hiện tồn, đang vận động*** mà ***đưa ra những dự báo***, hình thành những kiến nghị về việc hoạch định chính sách và quản lý xã hội.

Trong Tạp chí *Xã hội học* số 4/1996 tôi đã trình bày rõ kiến nghị này “*nếu không có một hành lang pháp luật, một không gian tư tưởng, một thể chế dân chủ cho người làm khoa học xã hội được triển khai công việc tâm huyết của mình thì khó mà có sự phát triển của khoa học xã hội và làm cho sản phẩm của họ được đưa vào cuộc sống, thúc đẩy sự phát triển*”.

Kiến nghị thứ hai là vấn đề đầu tư thỏa đáng cho một Tạp chí khoa học để đảm bảo tính nghiêm túc và chất lượng nghiên cứu khoa học khi công bố các công trình, các tìm tòi phát hiện.

Mỗi Tạp chí khoa học chuyên ngành có một đối tượng riêng. Thường thường, độc giả của Tạp chí khoa học chuyên ngành không là một công chúng rộng rãi, mà là các nhà khoa học có sự quan tâm đến chuyên ngành ấy, những người làm công tác quản lý có tâm huyết muốn tự bổ sung cho mình những tri thức cần thiết có liên quan đến chuyên ngành công tác của họ, các sinh viên đang muốn tự bổ sung kiến thức chuyên ngành để nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề sau này của họ. Để phục vụ cho nhu cầu đó, Tạp chí khoa học chuyên ngành không thể vận dụng đơn thuần cơ chế thị trường, cân bằng thu chi và tìm kiếm lợi nhuận từ ấn phẩm như các loại báo hoặc tạp chí khác.

Trong suốt mười năm qua, chúng tôi chủ trương cố gắng thể hiện tính nghiêm túc của Tạp chí Xã hội học từ cách trình bày cho đến nội dung. Đạt được đến đâu thì còn chờ mong sự thẩm định của độc giả và của những cơ quan có trách nhiệm. Nhưng, trong khi đảm bảo tính nghiêm túc của tờ báo khoa học, không chạy theo đáp ứng thị hiếu của đông đảo công chúng

để có thêm lợi nhuận, nhà báo làm Tạp chí cũng cần phải được hỗ trợ thêm ngoài đồng lương còm cõi. Tạp chí đã phải tìm nguồn tài trợ qua một số chuyên đề (ví dụ như Dân số, Gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội...v.v.) để có thể nâng nhuận bút tương đối thỏa đáng cho các bài viết có chất lượng cao và phần nào bồi dưỡng thêm cho các cán bộ tạp chí về lao động mà họ phải dành cho việc xuất bản đúng hạn, đảm bảo chất lượng. Chúng tôi không phản bác việc đăng quảng cáo, hoặc làm cho bài vở theo sát với thị hiếu của đông đảo công chúng để làm cho số phát hành tăng lên.v.v. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn trung thành với quan điểm của chúng tôi và chỉ cải tiến về nội dung cũng như cách trình bày để phục vụ cho đông đảo công chúng một khi chúng tôi ***được phép ra phụ trương***. Chính ở tờ phụ trương này, nội dung và hình thức phải thu hút được công chúng rộng rãi thuộc mọi đối tượng, và do đó mà Xã hội học có điều kiện đến gần với đông đảo bạn đọc hơn nữa. Được phép ra phụ trương của Tạp chí nhằm mục đích trên, đó là kiến nghị của chúng tôi liên quan đến việc đảm bảo tính nghiêm túc của Tạp chí khoa học chuyên ngành hiện cần giữ nguyên hình thức trình bày cũng như nội dung khoa học “khô khan” cần thiết của nó.

Vậy thì, rốt cuộc lại, Tạp chí Xã hội học để làm gì ? Để làm đúng chức năng của nó: nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật bằng sự tiếp cận xã hội học. Lợi thế của bộ môn xã hội học (và cũng có thể là tai ương của nó ?) khiến cho nhà xã hội học có thể kịp thời nhìn nhận các sự kiện xã hội bằng sự tỉnh táo của phương pháp định lượng phối hợp với định tính để rồi có thể khai thác thế mạnh của tin học, nắm được thực chất của các sự kiện xã hội ấy xuyên qua “***lớp sơn phủ ngoài***” của chúng.

Nắm được thực chất của các sự kiện xã hội, dự báo hướng vận động của hiện thực và mạnh dạn đề xuất những kiến giải, những khuyến nghị khoa học góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước. Đó là hoài bão của Xã hội học và là hướng phấn đấu của Tạp chí *Xã hội học*.